

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN**
Số: 2696/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Nghi Xuân, ngày 03 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ hoá chất sát trùng

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua hoá chất tiêu độc khử trùng phục vụ công tác phòng chống dịch tả lợn Châu Phi (đợt 2);

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 78/BCTĐ-TCKH ngày 31/5/2019 của Phòng Tài chính - Kế hoạch về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu thực hiện cung ứng gói thầu Mua hoá chất tiêu độc khử trùng phục vụ công tác phòng chống dịch tả lợn Châu Phi (đợt 2);

Căn cứ Quyết định Chỉ định thầu số: 30/QĐ-SNKT ngày 31/5/2019 của đơn vị Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sự nghiệp kinh tế) về việc chỉ định nhà thầu cung cấp hoá chất tiêu độc khử trùng phục vụ công tác phòng chống dịch tả lợn Châu Phi;

Căn cứ Biên bản kiểm tra, nghiệm thu và bàn giao sản phẩm ngày 03/6/2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phân bổ hoá chất sát trùng phục vụ công tác phòng chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi, với nội dung chính như sau:

- Hoá chất sát trùng BTV - Iodine: 1.000 lít.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Địa điểm nhận hoá chất: tại Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng vật nuôi huyện;

- Thời gian giao nhận hàng: ngày 03/6/2019.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:



- Cấp phát cho các xã, thị trấn hóa chất hoá chất BTV - Iodine phục vụ công tác phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu với số lượng được quy định tại Điều 1;

- Bàn giao 400 lít hóa chất BTV-Iodine để Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật và Bảo vệ cây trồng, vật nuôi nhập kho, bảo quản, theo dõi.

2. Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật và Bảo vệ cây trồng, vật nuôi

- Tiếp nhận 400 lít hóa chất BTV-Iodine do Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bàn giao, bảo quản, mở sổ theo dõi việc sử dụng.

- Cấp phát hóa chất dự phòng nêu trên khi có yêu cầu của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Lãnh đạo UBND huyện

- Kiểm tra và theo dõi việc sử dụng hoá chất đảm bảo hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh;

3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được hỗ trợ có trách nhiệm:

- Tổ chức nhận hàng đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, đúng chủng loại, đủ số lượng, chất lượng tại Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng vật nuôi huyện;

- Quản lý, sử dụng hoá chất đúng mục đích, tiêu chuẩn quy định của pháp luật, đảm bảo không thất thoát, lãng phí. Nghiêm cấm việc bán, đổi hàng để tạo nguồn bù đắp các chi phí hoặc sử dụng sai mục đích;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng vật nuôi) trong thời gian 05 ngày kể từ khi hoàn thành nhiệm vụ tiếp nhận và sử dụng hoá chất nêu trên.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

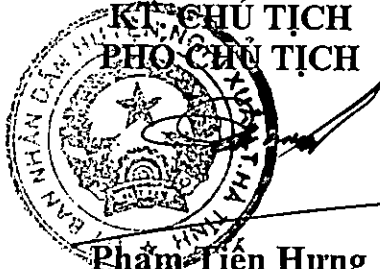
Chánh văn phòng HĐND-UBND, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ cây trồng vật nuôi, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lv*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Chi cục Chăn nuôi và Thú y (đề b/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
 - Phòng Nông nghiệp & PTNT;
 - Trung tâm UDKHKT&BVCT, VN;
 - UBND các xã, thị trấn
 - Lưu VT, NN;
- Gửi VB điện tử.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Tiên Hưng

PHỤ LỤC

Phân bổ hoá chất phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (đợt 2)
(Ban hành kèm theo Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 03/6/2019 của UBND huyện)



STT	Đơn vị	Hoá chất tiêu độc khử trùng BTV- IODINE (lít)	Ghi chú
1	Xuân Lam	30	(bao gồm chốt kiểm dịch)
2	Xuân Hồng	30	(bao gồm chốt kiểm dịch)
3	TT.Xuân An	20	
4	Xuân Giang	20	
5	TT.N Xuân	10	
6	Tiên Điền	10	
7	Xuân Hải	20	
8	Xuân Phổ	10	
9	Xuân Đan	10	
10	X.Trường	10	
11	Xuân Hội	10	
12	Xuân Yên	10	
13	Xuân Mỹ	70	
14	Xuân Thành	65	
15	Cổ Đạm	60	
16	Xuân Liên	60	
17	Cương Gián	35	(bao gồm chốt kiểm dịch)
18	Xuân Viên	30	
19	Xuân Lĩnh	50	(bao gồm chốt kiểm dịch)
20	02 Chốt kiểm dịch tại TT Xuân An	40	
21	Dự phòng giao Trung tâm Ứng dụng KHKT & CT, VN bảo quản, theo dõi	400	
Tổng cộng		1000	